

NĂM THỨ BA. — SỐ 117

JEUDI 15 MAI 1919

LE COURRIER DE L'OUEST

(ÉDITION EN QUOC NGU)

AN HÀ NHU'T BẢO

報日河安

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Direction — Rédaction — Administration — Boulevard Delanoue, Cantho

TÔNG LÝ: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Chủ Bút: PHẠM-KỶ XƯƠNG

GIÁ BÁN NHU'T TRÌNH

TRONG CỎI DÒNG DƯƠNG

BỘN CHỮ QUỐC NGỮ

TRỌN NĂM.....	5 8 00
SÁU THÁNG.....	3. 00
BÁN LẺ MỖI SỐ.....	0, 15

BỘN CHỮ LANGSA

TRỌN NĂM.....	3 8 00
SÁU THÁNG.....	2 00

BỘN QUỐC-NGỮ VÀ LANGSA

TRỌN NĂM.....	7 8 00
SÁU THÁNG.....	4, 50

Vị nào muốn rao báo về việc mua bán hay là mua nhựt trình xin viết thư cho M. Trần-đắc-Nghĩa mà thương nghị.

Mua nhựt trình thì kể từ đầu tháng hay là giữa tháng và xin phải trả tiền trước.

Cantho. — Imp. de l'Ouest.

QUẢN TÍN KỸ ĐẠI DƯỢC PHÒNG

CHỦ NHƠN: LÊ-TOAN

60, Rue de Canton, 60. - Cholon

Cung tụng Minh-Y

A Monsieur QUẢN-TÍN-KỸ

Kể từ một tháng nay cho dặng mạnh giới nhờ ơn Hiệp-Anbửu hiệu đem đến cho tôi mấy thứ thuốc, day có một thứ "VẠN ỨNG-ĐỨC TẾ ĐƠN" tôi đã dùng thử thiệt là thượng phẩm, mới rõ đời Văn-Minh này thấy thuốc học đến bậc càng ngày càng thêm sự hay, cho nên tôi dám chắc thứ thuốc của ông day hay hơn trong cả và hoàn cầu, thuốc dùng đến liền thấy hiệu nghiệm, bởi sức học hay mà chế nên phương thuốc này đặt tên là VẠN ỨNG ĐỨC TẾ ĐƠN này là phải lắm, bởi có lòng quảng tế trong thiên hạ, tôi càng dùng càng mến lại nhớ tới câu NGÃ DIỆC HỮU ĐƠN QUAN TÍNH PHÚ, DUNG THỜI HUỖN DẢI THỌ TƯ DÂN, vậy nên tôi kính tụng âm đức của ngài nơi đây cho bạn đồng bang tôi rõ mà dùng

Khải-định Mậu-ngũ mai ngoạt thượng cung

Diêng-khánh-bi chức trung ba

HUYNH-CHAU-TÍCH KINH THƯ

SÂM NHUNG BỔ THẬN HOÀN

(THUỐC BỔ THẬN GIẢ SÂM NHUNG)

Dâm-tướng trong thân thể con người, thân là cốt rể, nếu phần tiên thiên hao kém, hậu thiên thất dưỡng thì phải mau dùng thuốc mà bồi bổ tinh thần mới dặng mạnh giới. Nên tiem tôi gán lòng hiệp chế hoàn thuốc này công hiệu hạng nhất, điều hòa huyết mạch bổ thận tráng dương, tư nhuận mật mảy, khoẻ hòa ti vị, bởi khí sống thần, hoặc bởi sắc dục quá độ, mệt mỏi tinh, bạch trược, lậu tinh tiết dầm dể, mồ hôi lai láng hoặc hạ nguơ suy nhược, thận kém tinh băng cử động yếu ớt, lo tay chảy nước, mỗi gối đau lưng. Các chứng về hư tổn mà sanh, dùng đến thuốc này đương cây khô đơm nhuan mưa nước, sung túc tinh thần nở nang da thịt.

Mỗi hộp sản hoàn giá là sáu cái (0\$60)

THIÊN KIM BẢO KHÔN ĐƠN

(THUỐC BỔ KHÔN (BỒN BÀ) CHƯNG TỬ)

Thuốc này trị bệnh đờn bà con gái huyết khí suy nhược, thân thể ốm o, nhan sắc vô vàng, đường kinh không đúng kỳ hoặc trối hoặc sực, bạch dãi hạ, huyết bạch hoặc nhiều hoặc ít, huyết ban, lậu, hư thai, tiểu sàng, nơi tử cung lạnh chậm con, hoặc sung sức quá bội, ngăn trở đường sanh dục, chậm thai nghén, hoặc con gái lớn lên bề đường kinh, bốn huất làm lớn bụng. Ăn ngủ không ngon, no hơi, nhứt đầu sanh chứng nhứt gân, mỗi lưng đau bụng, khi nhiều khi ít, không chừng, hoặc đờn bà có thai, bệnh trướng lên. Các chứng hư tổn dùng đến thuốc này thì lành mạnh. Bởi bổ khí huyết, chưng từ lương phương.

Mỗi hộp 2 hoàn giá bán (0\$10)

PHARMACIE SHANGHAI

TRÔNG RĂNG VÀ THAY CON MẮT

Chủ nhơn: **TRIỀU-CUONG**

Một tiệm lớn ở tại đường Marins, số 188—Cholon

Một tiệm mới ở tại đường Gallieni, số 3—Saigon

(Ngang nhà giày xe lửa Saigon-Cholon gần Chợ-Mới)

Bổn Dược Phòng có trữ bán nhiều thứ thuốc rất nên thần hiệu đều có dùng cái nhãn «Con Bướm Bướm» làm tin, chừ qui vị có mua thuốc của tiệm tôi, hãy nài cho được cái nhãn «Con Bướm Bướm» mới là thiệt thuốc của tiệm tôi, kẻo làm thứ giả uống vào thêm hại

Bổn Dược Phòng có gửi thuốc tại nhà M. THÁI-KY-SON, ở đường Pellerin số 23-Saigon bán giảm y giá của tiệm tôi, hừ qui vị ở trong Lục-Châu có cần dùng thuốc của tiệm tôi, xin viết thư cho hay sẵn lòng gửi cách Contre remboursement. Còn tiền gửi về thân chủ phải chịu

DỊCH CHỈ KHAI THẦN TỐC

THỊNH THÍ THỦ LAM

13.— Trái Cà-na chế nên thuốc ho

Phạm bị chứng ho ấy phần nhiễm bởi Phong hàn ngoại cảm nhập vào phổi làm cho ngán hơi thở mới sanh ra chứng ho, cho nên mới ho, thì mau trị chớ để lâu ắt tánh mạng rất hiểm nghèo. Các thầy danh y bên Đông tây hiệp ý xét kỹ chế ra thứ Cà-na này có tâm thuốc rất hay hơn các phương khác dộc lòng truyền để cứu dân đồ thể trong cuộc vệ sanh bang nhứt; dầu dờn ông dờn bà con nít chỉ hể ho có đàm, ho tắc tiếng, ho cả ngày cả đêm bởi trái thời tiết mà ho, các chứng ho, bất luận lâu mau, hể dùng đến trái Cà-na này mà ngậm tức thì thấy công hiệu thượng phẩm.

Người lớn mỗi lần ngậm hai trái, còn con nít từ 5 tuổi đến 10 tuổi mỗi lần ngậm một trái, mỗi ngày ngậm ba bốn lần thì thấy thông khí tang đàm hết ho bằng như không bệnh bằng ngày dùng đôi ba trái cũng có ích lắm, la sanh nước miếng đã khác, giúp sức khỏe tinh thần, thông ti vị, tiêu thực, thiệt là một thứ thuốc bổ phế trị ho rất thần hiệu vô cùng, xin chừ qui vị dùng tới thử thì mới rõ là một thứ thuốc ho rất hay hơn các thứ khác.

Mỗi hộp chắc giá là..... 0\$20

12 hộp chắc giá là..... 2 00

HUÊ LIÊU CHỈ THÔNG THANH ĐỘC HOÀN

(7) Thuốc trị các chứng sang độc

Chứng sang độc (Huê-Liêu) là một chứng hại to, hể nặng thì hại cho chứng tặc, còn nhẹ thì hại bốn thân; há ai lại không biết gọi là bệnh sang độc hay biến nhiều chứng bệnh rất hiểm nghèo, hoặc là dương mai, hoặc là mọc mọc cùng mình hoặc nơi đầu âm lỗ, hoặc nơi đường vật có mọc như ghẻ trầy lở, hoặc ngứa nhứt, hoặc lâu dộc các thứ ghẻ vechứng sang độc thì đều làm hại cho thân thể nếu không gặp thuốc cho thiệt hay mà trị thì dộc nhập vào xương cốt làm cho nhứt gáo, mỗi tay mỗi chân, đi đứng chẳng yên, sanh ra mất máu, mặt mày xanh xao khô khang ti vị.

Cho nên Bổn Dược Phòng xét kỹ mà chế huân thuốc này đã dễ uống mà mùi lại thơm ngọt dùng liền thấy công hiệu như thần, dám chắc chẳng có thuốc nào hơn dặng. Phạm bệnh sang độc bất luận dờn ông dờn bà, già hay trẻ hể mang chứng sang độc như đã nói trên đây bất luận lâu mau hể dùng đến thuốc này tắng các thứ dộc, liêng lạt da thịt như cũ, hết nhứt hết mọc mà lại trừ tuyệt gốc dộc trong mình, không còn tái phát lại nữa, mà lại khỏi lở loét hầu tự về ngày sau. (Là sanh con mạnh giỏi luôn luôn.)

Cách dùng: Mỗi lần uống một muỗng với nước trà, mỗi ngày uống hai lần, sớm mới thức dậy uống một muỗng, và tối trước khi đi ngủ uống một muỗng. Mỗi hộp đều có cái nhãn «Con bướm bướm» mới là thiệt thuốc của Bổn Dược Phòng, nhà số 23 đường Pellerin, có trữ bán là.

THIỆT GIA

Mỗi hộp.....1\$50

Cac nhà Annam

Hãy nhớ khi mua thuốc mà uống cho đáng mạnh giới, thì hãy hỏi thăm mấy người lớn cũng là ông già bà cả, những kẻ ấy sẽ nói cho mà biết tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE của ông H. DE MARI nhứt hàng bảo chế y sanh, tại đường CATINAT số 119 SAIGON, là có danh tiếng lắm, vì bán rộng những thuốc nhứt hạng, không hề làm gian dối bao giờ. Lại giá bán thì cũng ư, không khi nào thấy người Annam tới mua mà bán một hơn người Tàu đâu.

NHỮNG THUỐC THÂN HIỆU

Vin tonique du Dr H. DÉEM:

Thứ rượu này dùng mà bổ, những người ốm-o hay đau, rét, và nhứt là cho người đến già có thể dùng thì con mình sanh ra có da thịt và mạnh giới.

SOLUTION Dr DÉEM

Trị bệnh nha phiến rất mau và không có phá đau

BÁN RỘNG THUỐC THƯƠNG HẠNG
và nhiều loại có danh tiếng đầu bạc hà **ESSENCE DE MENTHE DE MOLINIER**, tốt bụng nhứt.

Chánh tiệm trữ thuốc hoàn PILULES PINK trị bệnh mất máu xanh xao, lại uống nó thì ngừa được các chứng bệnh ho, lao tổn.

PHARMACIE NORMALE:

H. DE MARI, PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE

Có bán các thứ thuốc đã kể trên đây, và có bán các thứ thuốc, khác cũng lắm và nhiều vậy.

HÀNG HẬU GIANG

vốn đăng 60000

Hàng này của Langsa và Annam hàng vốn lập tại Cần-thơ. Có trữ đủ các thứ hàng hóa vật dụng. Nói thì một đều là tại Saigon có món chi thì trong hàng này cũng có.

Bán sỉ và bán lẻ. Giá rẻ mà hàng tốt.

Cung gửi hàng cho các xứ xa: ai mua món chi xin viết thư ngay cho Hàng, thì Hàng sẽ gửi hàng lập tức.

Xin quý vị đến xem Hàng chơi thì rõ.

Có trữ bán:

Rượu rượu hiệu Stella

Lâm rỗng lạng nước mứt.

Có bán lẻ, bán sỉ và cho lãnh về bán lại khi trả tiền trước.

LOI RAO

Tại nhà in Hậu-Giang Cantho có bán hộp để đựng đồ cho học trò dùng kêu là PLUMIER; trong hộp ấy có:

1 cây viết chì đen, thứ tốt

1 cây viết chì đầu xanh, đầu đỏ

1 cây viết mực có găm ngòi viết

Giá mỗi hộp là 0\$10

Tiền gửi phụ thêm. 0\$10

Cũng có bán các món khác nữa, giá rẻ lắm, xin viết thư thương nghị.

Kính cáo

AN HÀ NHỰT BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

MỤC LỤC

- | | |
|--|----------------------------|
| 1. — Công lý 1 Tán bộ. | 8. — Hai người nói chuyện. |
| 2. — Bàn về việc buôn bán của người Khách-trú. | 9. — Bài ca chữ nhứt. |
| 3. — Một tin mừng. | 10. — Thi tập |
| 4. — Discours. | 11. — Nhân đàm. |
| 5. — Thị phi lược luận. | 12. — Nam-ký Thời sự |
| 6. — Tự do điền điền. | Giả-bạc, Giả-lúa |
| 7. — Bài đáp Hoa-Kiên. | 13. — Một cặp oan ương. |

Công-ly...! Tán-bộ...!

(Tiếp theo)

Ài cũng biết rằng Đại-pháp đã chảy ngày cam khổ, tiếm ruột bầm gao, xua binh đồ máu mà vô đại nghĩa binh vực cái quyền Công-ly và Tự-do cho khắp cả nước. Ấy là Đại-pháp tôn trọng cái lời thề ước của dân quốc xưa nay, rồi lại đại nhân đại độ mà về trị quyền lợi ấy cho khắp cùng thế giới: thật là lòng hữu ái rộng xa! Xa còn thắm nhiễm, hưởng chi ta là người thuộc địa. Rứa mà được bao nhiêu người thuộc địa triêm cộng an nấy?... Than ôi! có kẻ còn chưa hiểu: quyền Tự-Do là quyền làm chi tùy ý, miễn là đừng thiệt hại đến nước quần; quyền BÌNH-HẰNG là ai cũng như ai, trước mặt luật sang cũng như hèn, giàu cũng như nghèo; rồi lại phải dãi nhau như con một nhà, ấy là hữu ái...

Vì ba đều thề ước này mà Chánh-phủ đã nêu lệ luật, cương giềng mới mà gìn giữ cho dân đoàn ở ăn không lớn xỏu, bán bán một đường công chánh mà thôi—Chánh phủ lại bìa lên ba chữ thắm thiết ấy rõ ràng như ánh sáng mặt trời cho chúng ta trông nom theo giới. Vậy dân trong nước được thái-bình và có

quyền công-ly, là nhờ trên Chánh-phủ, còn ước mà được phú túc, thanh cường là nhờ dân trong nước văn-minh tấn-bộ. Mà sự tấn bộ này chẳng phải một ít phần trong chúng tộc ta gọi rằng đủ: các phẩm hơn dân phải lập đoàn thể, phải tri chí đồng lòng, điều dắt nhau; lại phải bước gần mới ra xa, như người làm ruộng tở đã nói trong số trước, thì mới chắc tới dặng cho; và lẽ càng ngày càng thanh phát thì càng gần ánh sáng trước đó chẳng sai.

Muốn thanh phát, chỉ nói theo hai cái đề-mục đại khái này mà thôi: 1. tiếp dưỡng bị traug; 2. trau dồi cốt phẩm. Như dân trong nước hình thù sáu nhược, quần áo lạng thang, bữa no bữa đói, ở bụi ở rừg....; như dân trong nước khờ khờ đại đại, hung dữ, bạo tàn.... thì dân ấy sao gọi rằng văn-minh phát đạt, nước ấy sao gọi rằng phú túc thanh cường?... Hai cái đề mục này thật là rất khó, vì nó là chủ sự sống của con người, mà con người sanh ra đây là chỉ để chọi cự nhọc khó khăn, nên nếu kẻ nào thôi chí không da tâm cử thủ cho hoàng toàn thì chưa đủ gọi rằng người do.

Con người là một cái máy của Tạo-hóa dựng nên được chịu các đau, đau,

khô. Nhắm lại hình hài: có năm ngón quang được nắm biết mùi khoái lạc mà thôi; còn sự đau đớn thì đầy cả và mình, chỗ nào cũng sưng; hở chít thì chảy máu, dốt lại phỏng da; gan, phổi, ruột... đã không làm cho vui đẹp, lại bắt họ, bắt rét, bắt đau. Ấy khác chi cái máy đồng hồ hư, mỗi phút mỗi ngừng mỗi liệt... Còn như muốn vui, vui rồi lại thấy buồn, vì chẳng khác chuột đánh mùi thơm mà mắc bẫy; vì chẳng khác với tay nựng hoa hường, hường lại chít tay; với tay bẻ đào xanh, ong trong nhánh bay ra phủ đánh...! Ấy quả là trời sanh người ra mà chịu đau đớn đó thôi. Muốn kìm thuốc trừ, thì chỉ có vào sẩn. Nếu chẳng vào sẩn, là sống; sống thì phải lo tiếp dưỡng bị trang và trau dồi cốt phẩm.

Lấy chi mà tiếp dưỡng bị trang? — Là sĩ, nông, công, thương!

Lấy chi mà trau dồi cốt phẩm? — Là tam cương, ngũ luân; chứ có đâu chi khác là đàn nào?

(Còn nữa)
Minh-Nguyệt.

Bàn về việc buôn bán của người Khách Trú

(Bài thứ nhì tiếp theo)

Nghĩa làm sao mà mua vô một trăm đồng, bán ra cũng một trăm đồng, mà háy còn có lời? ta mới nghe lấy làm phi-thường quá, chứ kỳ thiệt là diêm, xảo, nhờ món không có la gì cả. Giả như, họ giao thiệp riêng với một cái Hàng quen thường buôn bán nào đó, đơn, toa, sổ-sách, thì cũng cứ theo lối giá chánh; vì như mua một 100\$ mà chừng trả thiệt bạc là 80\$, mà trong toa thì cứ làm hàng là 100\$, thế thì chừng bán ra cho những các tiệm ngánh, đầu tay thợ đi nữa, nghe những lời ơ nghĩa, thấy theo những đơn toa, đánh rành như vậy, thì cũng phải bị lừa, cho nên Khách với

Khách cũng cứ gạt nhau vậy, ấy là việc khôn đại trong nghề làm buôn hay có cái thói đó, chứ bất cứ là ăn gian người Anam, mà không ăn gian người Khách hay sao? Nhưng mà ăn gian ta thì có phần dễ và nhiều hơn, là vì ta không phải là tay thợ về nghề buôn, còn Khách với Khách cũng ăn gian vậy mà tay thợ với thợ, thì có khó và khác hơn. Bởi vậy từ thuở nay, tại ta cũng thường nghe, mắt ta cũng thường thấy, thiếu gì là những người Khách buôn bán lỗ mà bị thì hành, khảnh tận; cho nên cái cách buôn bán của họ đó, chẳng hề liệm nầy mà biết dạng thiệt giá hàng mua vô, hay là bán ra, của tiệm khác bao giờ. Tiệm nào thì cũng có dùng 10 chữ (1) kín riêng, đã định giá vào trong các món hàng; thế là họ với họ mà cũng còn gian giảo, huồn gì ta đây mà họ không mở-xé sao! Còn một lối chuyên-xảo nữa, như các tàu-khẩu lớn ở trong Annam ta đây mà buôn hàng ngoại-dương, hoặc họ tính theo giá bạc, chỗ nầy cao, xứ kia thấp rồi so sánh lại với giá hàng, nghĩa như trong hàng có một món hàng, kỷ trước mua một trăm đồng, mà kỷ nầy sụt giá, chừng bảy tám chục đồng thì mua dạng: Tức khất họ giám bán đủ vốn cũng dạng, mà lấy lời qua bên kia, hoặc là giá bạc chỗ cao, chỗ thấp, họ cũng thừa cơ mà tráo chác như vậy. Chỉ

(1). — Cách dùng 10 chữ của người Khách chẳng luận là chữ nào, theo ý của mình muốn đặt.

Giả như: a, b, c, d, e, g, h, i, j, k, tức là 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, bây giờ có một món đồ giá là 0\$35 thì biên «c, e» trong hai chữ c, e cũng còn dùng rộng ra nữa, hoặc là 3\$ 50 hay là 350\$00, tùy theo món đồ lớn, nhỏ khác nhau. Cái lối buôn của Khách lại còn cần thận lắm, như anh Tài-phú đó lúc còn làm với tiệm ảnh, cho 10 chữ kín nào đó, thì cứ việc dùng, mà chừng anh Tài-phú ấy thôi làm, thì mấy chữ ấy cũng đổi lại hết là ý sợ người ngoài biết giá hàng trong tiệm mình, nếu nói rằng họ với họ không gian với nhau, mà làm sao lại có giấu.

như một đoàn ghe chài chở hàng chạy đi Lục-tỉnh đây nếu ta tính như vậy thì họ bán làm sao mà có giá rẻ dạng. Phàm những người buôn hàng trong tàu-khẩu thì cũng phải bị tàu-khẩu ăn lời qua một lần đã, rồi chớ đi Lục-tỉnh thì phải tính tiền chớ và nó đi buôn thì phải tính cho có một phần lời chực ít thêm nữa; thế thì hàng hóa ở ghe chài đã bị hai lần ăn lời và một phần tiền chớ nữa, có lẽ phải mắc hơn ta bỏ ngay trên tàu-khẩu, thì có một lần tàu-khẩu ăn lời, và một lần tiền chớ mà thôi, có lẽ phải rẻ hơn là hàng ghe chài chớ? Thế sao mà hàng ở dưới ghe-chài lại có nhiều món rẻ hơn là giá ta mua tại hàng, mà chưa tính tiền chớ vào, vậy thì họ mua làm sao? mà bán làm sao? chớ nghĩ họ cũng không phải điên gì mà mua quang tám, bán quang tư bao giờ.

Thiệt tưởng những nhà buôn ta nên chú ý cần hiểu cái lối giao thiệp nầy chớ lầm mới được.

(Còn nữa)

Huỳnh-kim-Phong

Một tin mừng

Bốn Quán lấy làm hân hạnh dạng rõ tin lành rằng: M. Nguyễn-xuân-Quan trước đã làm Thông-Ngôn Tòa-An-Can-tho sau dự chức quan một Thông-Ngôn cho các tỉnh thợ sang giúp Mậu-quốc.

Từ ngày sang Đại-pháp, M. Quan thừa dịp vào trường luật rèn tập sử kinh, trau dồi đèn sách. Trong tuần tháng Novembre 1918 đã đậu được Tú tài luật pháp nhứt (baccalauréat en droit 1^{re} partie) bước qua cuối tháng Janvier 1919 lại đậu thưởng Kim bài Hàng-Lâm-viện (palme académique). Lúc bấy giờ M. Quan còn đang ở tại Pouillac (Gironde) mà ôn nhuận khoa luật dự thướ bước thang mây.

Bốn quán rất mừng và khen ngợi cho M. Nguyễn-xuân-Quan là nam nhi hữu chí; vậy Bốn quán tạm đôi lời cầu chúc cho M. Nguyễn-xuân-Quan đường hoạn đường vững vàng, công danh thêm phới phở.

A. H. N. B.

DISCOURS

Prononcé par M. Nguyễn-vân-Nhiều à l'occasion du départ de M. Nguyễn-trung-Hiệu pour Phú-hòa Monsieur,

Nay tôi thay mặt cho quý vị và mấy thấy mà đọc bài discours này, vậy xin thấy niệm lấy chữ đồng tình mà nhận lấy lời tôi. Cho nên:

Biển dâu cang lòng vàng không phai lạt, non kia môn dạ nọ chẳng phai.

Thêm một điều rất nên ai bi, ai bi là kẻ đi người ở, đã biết rằng đi ở là thường, song le cái niệm chí tâm, bề cách nhau thì xót dạ.

Vậy nay thấy đất lành Quan Chử tỉnh và quan Giám-Đốc, mà sang Phú-hòa, dạng mở đường lần bộ cho trẻ em, nên chúng tôi tạm dùng một đôi chén rượu đưa thấy lên đường và cầu chúc cho thấy dạng vạn sự bình an.

Sau đây xin được hai bài thi tiễn hành như vậy:

Thấy đất lành quan phải thương tình
Đôi về dạy dỗ trẻ ba vinh.

Chúng tôi hạn tất lòng khoan khoái,
Tạm chén huỳnh tương dãi là tình.

Là tình lương hữu nò nào vong.

Bra bạn ra đi dạ nào oán,

Mến nghĩa dis-donc cháu nhớ dot

Đoài tình cher Hiếu luy rờn rờn,

Tương phùng đôi chữ đây còn nhớ:
Đam đạo nhiều cơn đó khá mong.
Nay lại Phú-hòa dàng cách trở.
Thuận buồm xuôi gió tách dòng sông,

L'Instituteur
Nguyễn-tam-Nhiều

Lời từ tạ chữ Tôn

Từ ngày tôi vắng linh Quan Chủ tỉnh và quan Đốc học đổi nơi Chợ-mới đây, thì trên có M. Nguyễn-vinh-Châu, sau chữ Tôn cũng là mến tình hoài ái.

Ngày nay tôi đặt linh đôi Phú-hòa, anh em có lòng đoái tưởng đến tôi là tình bằng hữu, mà bày ra tiệc tiễn hành này thì tôi hết lòng cảm tạ ơn chữ tôn.

Vậy sau này tôi tạm dừng cho chữ tôn mỗi người, một chén rượu hữu tình này mà nhậm tình đoái cố của tôi, cho phi da hàn hoan và hết lòng cầu chúc cho chữ tôn mỗi người ở lại đến tháng quờn tấn trước phước lộc cao thăng, sau này tôi xin dừng một bài thi cho chữ tôn như vậy:

Thình linh phúc chúc vội cho ta,
Giấy lại đổi đi chốn Phú-hòa.
Haynh đệ tiệc bày đưa tiễn biệt,
Đáp từ bằng hữu chén hồng hoa.
Hoài tình thăm tuổi cháu rơi dọt,
Mến nghĩa riêng than lụy nhỏ sa.
An thừa lòng vàng sau sẽ hiệp,
Thuận buồm cho ngã rút leo ba.

Chợ-mới, le 10 Avril 1919

L'Instituteur

Nguyễn-trung-Hiến kính tạ

Thị phi lược luận

Con người sanh trong cõi Dinh-Hoàng bực thượng trí cho tới bực hạ ngu; đều bị thất tình ràng buộc, trong đó chia ra làm 2: có phải, có quấy.

Lấy phải quấy mà suy; phải tĩ như 1 hột Minh-châu: trong sạch, không bụi không nhơ, giá đáng liêng thành ai thấy cũng ham, cũng muốn. Quấy tĩ như một cục bùn đen lấm, phải ghê, phải gớm, thấp thỏi muốn phẩn ai cũng chê, cũng ghét, nhưng mà luyện đã làm ra ngọc Minh-châu thì đây dặng biết ngàn triệu công phu nào mà kẻ, cũng chưa chắt dặng.

Còn như nắn một cục bùn để như trở tay, mà không ai dám động tới, rất dỗi tránh nó, sợ nó, còn không khỏi lấm áo lấm quần. Những người vô thức vô năng nó phải lấm tới râu tới mày, huồn chỉ là gần guôi nó, phẩn nhiều trong đám bị lấm bị dơ đến mức trong Trần-ai bốn vách, họa là bực thần tiên mới khỏi dặng!

Dầu mà anh-hùng hào kiệt gặp lúc truân chuyên ngã qua ngã lại trong 4 vách chùng mảnh-tinh rồi thì bóng thiếu quang đã xẽ....Thương hại thay! cho nên đứng làm người có tam cương ràng buộc, luân lý thâm giâm; mà còn sa vào nơi ác địa.

Nơi trình đồ viếng đại của con người từ nhỏ đến lớn bị bèn này xô qua, bèn kia ép lại, phải phải, quấy quấy, giành nhau làm cho lằng xằng mờ con mắt tấn con người bóng thiếu quang thêm nhạt thúi, linh quính không biết dần mà bước, còn như không có cha hiền anh thuận, thấy hay và bạn tốt thì không ai dìm dắc chất sa vào nơi ác địa, thì phải tai họa nghèo nàn; có cha có thấy có anh có bạn dìm dắc may gặp nơi phước địa thì vinh hiển sang giàu; tĩ như người lạc đường, duy có một bước mà nó xa xuôi cũng có lẽ năm ba muôn dặm. Người sanh trong thế thuở còn nhỏ mới biết ăn biết nói cũng như cục hột đã mềm mà nhiên không bụi không nhơ, cha mẹ nắn vật này rồi nhồi lại nắn vật kia, làm cho càng ngày càng tinh-thục, còn để tự

nhiên cho nó, lặn ngáy chai như đá cứng như sặc, đâm không mềm, quết không nhẵn, làm vật chi dặng, mà dùng trong thế. Lặn lặn 7, 8 tuổi tánh tình đã biết hơn phẩn chút ít, cho vào trường học, duy có biết một đũa ham chơi ham giỡn, (trẻ không sợ té, chạy không sợ ngã, giỡn không sợ mệt, ăn không sợ no) tập nó học, nói chỉ nghe nầy, chẳng hiểu học mà để dùng vào đâu: cũng như một loại chim dạy nói tia... tia... má... má... chớ chẳng hiểu là chi hết, biết có 1 việc chơi là thích chí; bởi vậy phẩn làm thấy lãnh việc trách nhiệm mọi đũa con nít, nên phải làm làm sao cho xứng đáng. Lúc đó còn trẻ, chừng 15, 16 tuổi thì sự học nó đã phát đạt vừa bước vào đường tấn hoá. Tệ thì thôi cho thế. tình bị dây vật dục ràng buộc vào mình dặng ngăn lấp đường tấn hoá: thậm chí tới trèo rào, leo vách theo cô nầy á kia, thấy và cha hết phương kềm chế Túng phải đem về (bỏ học) ấy là tấn hoá với vật dục một cặp đó.

Đại phàm con nhà Anam lấy hương lửa làm trọng, cha mẹ lấy lòng sông biển chẳng kể lỗi con lo bề gia thất cho con, phòng sau sanh con đẻ cháu mà nổi tông môn, sắm cửa nhà cho ruộng đất dặng dựng nghiệp bách niên. Ai dè đâu tuổi còn thơ ấu khí lực chưa sung mãn đạo chường từ chưa trủng phép lúc đó có sanh 1, 2 đũa con phụng mạng tĩ theo kẻ gót, tuy cưới vợ sớm cho con mà trông cháu, dè đâu cũng như không! huồn bỗn phẩn chớ vợ là củ, thay đổi vợ nầy thiếp kia cho ruồi phải làm bịnh..... Ôi thôi! Phẩn hương lửa phải giữ, lúc thanh xuân phẩn nhiều hay báo thảng. Mọi sự gì đều muốn hơn người, cơ bạc ăn chơi cũng vậy, trong vài chục năm thì gia tài tạn tán (ấy là bực chột) mới ăn năn lần tay đếm đã trên dưới bốn mươi, khí

huyết tiếm suy, túi không hơi kềm. Làm việc cũng dự không quyết đáng, như chim sợ nã như cá sợ nôm, lặn bỗn đời năm quí vô thường đã niếu kéo....Tới thế, còn trối đi trối lại dục dặc đời đời làm cho quí thân cũng rơi lụy!!!..... Ấy là....tiết....tiết.....tiết.....Tiến trình tấn hóa của con người sai 1 bước đường khó mong trở lại.

Lúc này gặp lúc sông trong biển lặn thấy ta mở bát cửa thương, cho cuộc lý tại thông thả. Nên xin mấy ông mẫn thời đạt lý cùng tráng phủ bộ hào gia; nắm tay nhau bè lên 1 tiếng: niếu thương quyền kéo quách lại Đông-dương, cho lủ chệc chà kiết tâm táng dờm. Vậy mới phải «Thị tất bành phi tất chí». Lấy làm may mắn cho quê hương ta lắm.

Hậu-thạnh Cù-lao-mây

Vô-văn-Chẩn

Tự do diễn đàn

TUỞNG VẬY SAO PHẢI

Tiếp dặng tờ báo An-hà số 113, tôi lật ra mà đọc.... đoo tới trương thứ 7 thấy có bài đề «Lý-Tướng», thì tôi cũng tưởng việc chi rằng lạ; không dè là tướng sự Sĩ, nông, công, thương cạnh tranh. Vậy mà tôi cũng xem cho trọn bài coi nói làm sao? Chẳng ngờ là nói; Sĩ «vớ sĩ cạnh tranh, Nông với nông cạnh tranh, công với công cạnh tranh, thương với thương cạnh tranh. Cứ cạnh tranh nhau mãi, thì biết ngày nào cho nhưn đạo đại đồng.» Tôi đọc tới đây rồi tôi trực nhớ lại, cũng trong quí báo A. H. số 107, có câu nói của ông Trần-kim-Trọng như vậy: «Thậm chí ở thời đại này cạnh tranh cơ-xảo tấn bộ văn minh.» Thiết tưởng như lời nói của ông Trần-kim-Trọng đây: đem lại mà tương đối với bài «Lý-Tướng» này,

thi cách xa lắm. Chớ như tôi tưởng buổi này là buổi văn-minh lễ thì phải cạnh tranh với nhau mới là thấy đáng cơ-xảo nghiệp nghệ. Sao ông Huỳnh-kim-Phong lại muốn giết sự Cạnh tranh mới là la cho chơi hay là lý ông tưởng vậy, rồi lại bảo người theo vậy nữa? Trí thấp của tôi độ cho mỗi người đến có một cái ý riêng vậy....không có ai lại chịu sút hơn ai, như si thì muốn làm sao cho mình học nhiều, đáng làm lớn ngôi cao....Chớ không có một si nào mà muốn học dờ bao giờ. Do cũng bởi cơ ấy, cho nên mỗi người đều có cạnh tranh với nhau mãi. Nếu không cạnh tranh với nhau, thì làm sao biết đáng ai tài cao, ai học thấp, mà phân ranh, phân hạng, có ai mà làm tôi, có ai đầu mà chen lấn cái thương-quyền danh lợi. Than ôi! Như lý ông tưởng đây....thì biết bao giờ cho cái thương-quyền của Annam ta, cho to tát đáng, mà cạnh tranh với Khách-trú. Chỉ rõ như thời đại này, chẳng những là Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ ta mà thôi, tới nước Âu nước Mỹ, trọn cả hoàn cầu cũng là cạnh tranh hết chứ không có một vị nào mà chớ từ cái sự cạnh tranh này đáng, đó, a ông à! Còn như ông nói đời «Hồng hoàng nào đó, đến đời giả-mạn cũng là cạnh tranh» Thiệt lời nói gập quá, sao ông không chính xét lại mà coi? đời giả-mạn mà còn cạnh tranh thay; chớ như buổi này là buổi thịnh trị, cuộc văn-minh, thế thì phải cạnh tranh lắm chớ...Sao ông không nghĩ trí người cho kiếp thời thế ông lại để nói người cạnh tranh nhau mãi. Thật là ông không ngại trong Lục-châu quân tử người dĩ nghị; hay là ông có lòng riêng chi: nên ông nói cho xa. Chớ xét rõ bài «Lý-Tướng» này, không có chú nào ích lợi cho dân đoàn xã-hội, chỉ có quanh lộn đó mà thôi. Chớ chi ông khuyên lơn mấy kẻ gian lung cùng tay còn đó, đừng có cạnh tranh sự đánh

lộn, chém lộn với nhau, hãy chừa quấy theo phải, ráng siro rừ nhau lo sự làm ăn cho kịp thì, đáng mà chen dành cái thương-quyền với Khách-trú, như đáng vậy, ai lại không toán thành cho ông, Ông để nói việc bao đông cho xa, thiệt là không thích hiệp với thời đại này chút nào hết Huỳnh-tiên-Sanh à! Tiên-Sanh à!.....!.....!.....

La-hiến-Quý (Biên-hòa)

Ngò cùng báo Hoa-kiều

Trước Annam chúng tôi từ phía bắc liền với nước Tào, cùng xưng với nhau một châu Á, học với nhau một thứ chữ một lễ-nghĩ, uống với nhau một thứ thuốc, cầm với nhau một binh tình, người đồng với nhau một nước da đồng một họ hàng nữa.

Từ hai ngàn năm trở lại đây, việc thân ái cầm tình với nhau như thế là dần trong một nước; nhưng mà nghĩ đến việc đời thì người Hoa-kiều tôi tham không có đấy, đã ăn trái mà không nhớ kẻ trồng cây. Hiện nay kinh dinh sự nghiệp trong xứ Nam-kỳ đây, nay tính lại gần ba trăm năm, mà ta thử xem tự châu-thành cho tới nhà quê, coi có cái hàng nào, hay là tiệm cào mà người khách với người Annam mà chung hùn lại với nhau được hưởng cái lợi quyền chẳng? Thật là quyết nhiên không có. Chỉ gặt Annam bán hàng cho mất, mua lúa cho rẻ, dạy cơ bạc, rú bút á phiến văn vân. Cứ theo đạo tự nhiên mà luận, kẻ kẻ khôn thì dạy người dại, người có giúp kẻ nghèo, thế thì người Hoa-kiều đối với người Annam, không có một chút xiếu nào mà có ý lưu như tình máu. Nay ông chủ bút báo Hoa-kiều lại bảo một câu rằng: Trên thì nhờ ơn Chánh-phủ khai hóa cho, dưới cũng cậy sức người Trung

hoa đến đây mà mở mang ra đó. Tôi nghĩ cùng, tôi cũng không biết người Khách mở mang cho người Annam ta những sự vật gì. A phải, hay là lập mấy cái chùa bà Thiên-hậu, miếu ông Quan-Công, dạy người Annam đốt nhang, đốt giấy tiền, vàng bạc, cúng mừng Năm ăn Trùng-cửu, chơi Trung-thu, lễ Thanh-minh đó chẳng! Than ôi! cái lợi quyền thì bo bo với nhau chia mà ăn, còn bày ra những đồ lưu lệ cho nước Annam chúng tôi, thế thì ơn ích gì mà ông lại bảo rằng: Người Hoa-kiều tới ở đây, đối với nước nhà dân chúng mà nói thì mười phần lợi chớ chưa có một phần nào là hại cả. Kia! ông thử xem: như nhà nước Đại-pháp báo hộ nước Annam chúng tôi khai đường, mở ngò, lập chợ lập làng, đào kinh, mở ruộng, tu kiêu bồi lộ, lập hội học, kêu hùn buôn; nếu người Hoa-kiều được như vậy thì bởi nào mà nghe những lời ông kể. Ông lại nói rằng người viết tờ báo «Nông-cổ» này, là ý muốn bế quan tự thủ, bỏ hết «ách hiện trạng của người Hoa-kiều làm đây; thì toàn thất nơ tâm lý học hỏi «việc của thiên hạ, chớ không biết hậu «vận của nước nhà Annam ngày sau ra «thế nào; cũng như người cầm cây cung «chưa tính bắng vào đầu, mà buồn bống «mũi tên đi tọt». Xin ông thử nghĩ lại coi, bây giờ ông tập hợp nhau, mà rú nhau, bỏ hết các sự nghiệp hiện trạng này mà về bên Tào, thì có hại gì cho người Annam chúng tôi, thiệt là chúng tôi không có tiết một chút nào mà cảm ông ở lại. Ông lại tưởng rằng: người Annam đứng xa mà dòm cho người Hoa-kiều thâu quyền, đoạt lợi hết rồi, tranh gó mà bày những lời không xứng đáng; chộc lấy sự buồn của mình ra cho nhiều người thấy nghe, chớ không quan hệ gì đến sự thiệt của các ông làm. Cho hay

cái giả tâm (1) của người Hoa-kiều ngày nay, cũng không biết để đầu mà giấu cho kín lại được, thế thì cái ác cảm của người Annam cũng không có một ngày giờ nào mà dám bỏ quên đi.

Ông viết tờ báo Hoa-kiều, lúc bấy giờ ông thiệt hiểu cả cái nội-dụng của nước nhà người Annam tự Nam, Trung Bắc, tam kỳ nhưn vật mà bảo rằng: «Người Annam chớ có biết thương cái «lợi quyền của Annam, thì mình kêu «lính dậy lấy nhau, mà tranh quyền đoạt «lợi, với người ta, chừng nào người «Annam đáng biết khôn lên rồi, thì «chúng tôi (2) tự khắc chầu chực đất «Việt mà trở về Trung-hoa. Thưa vâng: đều ấy là đều cố-nhiên việc bổn phận của chúng tôi, ông không cần nhắc chúng tôi cũng không dám một ngày nào mà bỏ quên vậy. Hỡi Đồng bang ôi! còn có sự gì mà làm cho mình phải giận tức, hơn là cái giận tức: như những lời sắp ý lập từ trong tờ báo Hoa-kiều, bị bại quốc dân ta ngày nay đó nữa chẳng? Tôi thiết tưởng cho những người Annam ta là người có một chút khi huyết cũng nên. «ngoa-tắc-thương-dân» mà phớt những lời vàng tiếng ngọc của ông chủ bút tờ báo Hoa-kiều đó mà làm cho nên cái thương-quyền

Huỳnh-kim-Phong—Cantbo ville

(1) giả tâm là lòng giả mang gat người ta
(2) chúng tôi là người viết tờ báo Hoa-kiều tự xưng cho người Hoa-kiều mà nói

Hai người ở Cẩn-thơ nói chuyện nữa

Tý — Ủa anh Sửu, bộ anh đi đâu mới về sao vậy?

Sửu — À, đi Ômôn hồi sớm mai này rồi bây giờ về đây.

Tý — Còn cái gì anh học trong khăn bàn đó?

Sửu — Có cái gì đâu! mấy trái mướp cần của M. Lữ chủ sự sở Điện-tín ở, món là bạn hữu của tao gởi cho mấy đứa nhỏ tao mà.

Tý — Anh nẩy thế khi đi xe hơi và cũng về xe hơi thì phải!

Sửu — Chú mày khéo nói... vậy chứ đi bằng giông gì lại không đi xe hơi cho tiện cả. Chú mày ơi! tiện thì nói làm vậy; song có chỗ tệ quá đi chứ mày.

Tý — Tệ chỗ nào? Chớ theo ý tôi thì tiện lắm. Vì đi xe hơi ngồi mát mẻ, mau tới nơi tới chốn. Vậy mà anh còn nói tệ, bộ anh đòi đi máy bay sao chứ?

Sửu — Chú mày hoài cái thế thì thôi... nói tưng tưng thì giỏi... nào ai có chèo xe hơi không tiện bao giờ? Người ta nói tệ chỉ nghĩa là tại mấy anh chèo xe hơi không sắp đặt cho rành rẽ cách thức cho hành khách đi xe của mình đó. À, chú mày biết hết mấy hãng xe hơi ở Cánhthor mình đây chứ?

Tý — Sao lại không!... thì ở trên kia, hãng xe của M. L. ngoài đó của M. P. phía bên này thì M. S... còn phía... ủa hết rồi... Sao? Tệ chỗ nào?

Sửu — Xe hơi gì đi không giờ không khác, muốn đi chừng nào thì đi như đồ giọc ở dưới sông, như xe kéo, xe kiến ở trên bờ vậy!

Tý — Ừ, ừ... một tệ!... Sao nữa?

Sửu — Muốn lên giá sục giá chừng nào cũng được, không rao báo cho hành khách người ta biết.

Tý — Chén, ... chén, ... hai tệ, tệ này là tệ to đa.....

Sửu — Sao mà chú mày nói tệ to tệ bé đó?

Tý — Sao không phải tệ to! giả như hôm qua tôi ở Cánhthor đi Ômôn, hãng xe ăn 0\$60, bữa sau tôi về thì tôi cũng tưởng xe hơi ăn theo giá đó, tôi để dành đủ 0\$60 mà về xe, chừng lên xe, đòi

0\$80, 0\$100, tiền đâu tôi có đủ mà trả? Phải thế đó! hay là phải nhảy xuống đi bộ sao? Đâu hãng xe muốn tăng giá, ít nữa phải cho người ta biết trước nửa tháng, 20 ngày mới phải.

Sửu — Phải, chú mày nói nghe được, nhưng mà chưa hết. Còn cái tệ này: Giả như xe 10 chỗ ngồi, có khi thấy xe còn dám chở đến 12, 13, 14 người. Ngồi bó ro, chen với nhau day trở gì không dặng. Có khi xe không đủ sức, chớ chuyên, ruồi ro đến chỉ có phải là hại không?

Tý — Anh nói niết, cái đó sở Tuân thành coi chừng chân chân, nếu chở quá thức lệ định cho xe thì phạt chớ phải chời sao.

Sửu — Chú mày què quá, ai đại gì chở tại Châu-thành Cánhthor sao mà bị phạt, ra khỏi Châu-thành rồi 'mặc sức... mùa mà.

Tý — Chẳng nói cá-kê-dê-ngỗng gì nữa anh nói anh giỏi tôi hỏi anh, tại có nào xe hơi ở Cánhthor tránh chẳng khỏi mấy dều tệ đó, mà làm không dặng như Hãng của Tô-Kiên ở Vĩnh-long vậy?

Sửu — Ấy cũng bởi chữ bất-hòa, cạnh tranh, tạt đổ, mà ra, muốn nói cho huyếch lý cho chú mày nghe song dài lắm; để mai tao rảnh đến nhà chú mày, tao sẽ nói thêm cho mà nghe; chớ bây giờ trời cũng gần tối rồi để đem mấy trái mướp cầu về cho mấy đứa nhỏ tao nó mừng một chút. Thôi... Ô-cờ-la-hoa.....nghe.....

Lui et moi.

Bài ca chữ nhứt

Đố ai có biết chữ nhứt là chi?

Nhứt tự lục nghị, nhứt bốn vạng điệp,
Âm-dương phối-biệt, thiên bi nhứt sanh.
Hồng-phạm ngũ-hành, ở tù thứ nhứt,
Nhứt đương thái cực, mới sanh lưỡng
[nghi.

Đi nhứt nhì si, một ông Bàn-cổ,
Sanh ra vô-số, nhứt hiển thập-thiên.
Nhứt thống tương truyền, Tam hoàng
[ngủ-đế.

Nhứt hà nhứt-thế, tam dơi tám-vương.
Tân-Hán, Tống-Đường, nhứt tị nhứt
[loạn.

Minh-Thanh chí-Mãng, bi thứ nhứt thời.
Dài hưởng phước trời, nhứt nhơn
[hữu khải.

Từ xưa Hiên-thánh, nhứt đức khác-
[minh.
Sau trước tương-nhơn, như xuất nhứt
[quí.

Nhấn-dấn nhu-sĩ, nhứt thị tu thân.
Khấp hết thứ-dân, nhứt tâm nhứt sự,
Kẻ qua tục-ngữ, chữ nhứt thiếu chi,
Hai lẽ sân-si, nhứt thành nhứt bại.
Trai mã tướng gái, nhứt nhứt tam-thu!
Kẻ tri người ngu, việc làm bất-nhứt,
Đêm nằm thốn-thức, như tay như chơn,
La-lối vang rảng, nhứt đầu, nhứt óc.
Năm canh lằng-lở, như nhối trong mình
Nói lấy hay kinh, nhứt cho mấy chớng!
Nhứt thất, nhứt sống, là sự oán rầy
Nhứt tao, nhứt mày, đôi dằng kinh-lộn.
• Nhứt sớm, nhứt muộn, buồn bán nhiều
[lời.

Quyết nhứt chẳng dờ, trước sao sau vậy,
Nói năng chẳng chạy, quân tử nhứt ngôn.
Đại học làm khôn, ngu giả nhứt dắc.
Nhứt thời nhứt khác, nhứt tịch nhứt triền
Nói ít biết nhiều, thiếu gì chữ Nhứt.

N. H. H. (lục)

Thi tập

XUAN THIÊN HOÀI HỮU

Thưa hồng rậm lục cuối trời xuân,
Cánh có bao nhiêu dạ cũng chừng;
Trăng xế kẻ hoa lòng chạnh cảm,
Gió lay động kiến dạ buồn khuân;
Chông treo dơi kẻ bao giờ đến,
Thơ tỏa trông người buổi nọ vưng;

Chín chục thiếu quang lòng biết mấy,
Cầu thi bầu rượu thuở nào mừng.
J. Nguyễn-hữu-Phước

MỘNG KIẾN TÌNH....

Trương tô thiếu thiếu lúc canh trường,
Giáp mặt tình chung thấy tỏ tường;
Khấn khích ba sanh ma giấc lỗi,
Nàng niêu một giắt quí đem đường.
Nỗi niềm tơ tóc doanh hôn điệp,
Gần tiếng keo sơn dựa gối ương.
Mới biết chữ tình là giống nặng,
Hèn chi thẫu nữ xuống Đài Dương.
J. Nguyễn-hữu-Phước (Ômôn)

ĐIỀU-XUAN-HOA

Chạnh luôn phong ký tới xuân hoa,
Ráy chực thiên hương bận lắm mà.
Mành liễu ngậm sương chưa dạn gió,
Đóa lung cười nguyệt phúc vòng sa.
Trù trì cái bước đồn căn tạo,
Mù mịt hào thu lấp vẻ nga.
Thâm trách cơ trời khôn thể hối,
Trao chi cái phận mỏng manh là.
Trần-hữu-Toại
tự Tảo-dòng-Vân (Camau)

CHIM SỔ LÔNG, CÁ THOAT CHẬU

Bầy lau lúng lúng chầu cùng lông,
Chim cá rầy rầy bốn cõi thông.
Cắt cánh về nam mây ngút tỏa,
Trương vì lại bắc biển minh mông.
Thình thoan đôi lúc trời ba tất,
Hồn hờ thay khi nước một bồng.
Cái bước phong vân đành gặp gỡ,
Mặc rỗng mùa vút phụng khoe lòng.
T. N. Văn Baclieu (ville)

TRE THO

Bông từ khoản, sắc xanh lè,
Khấp cả hoàn cầu biết giống tre.
Lúc sấm nẩy mần bình chớm-chớm,
Cơn mưa trở lá tưởng lo the.
Ngoài da cứng vỏ đời từng hiền,
Trong ruột mềm lòng thế chẳng nghe.

Gai gổc một mai dầu rảo trụi,
N. ã ra dân chúng kết nên bè.
Thoại-Xuân—Bacieu (ville)

BON GANH TRE THƠ

Cũng phường quân tử hóa nên thân,
Đòn gáo tre mà bán khó cần.
Đor mẫu quây nưng hai chủa Tống,
Cồng hươg dờ xốc một vai Tháo.
Xưa còn nường nấu theo rừng trước,
Nay đã tung hoành ở cổ dân.
Buổi nọ tuy quen cùng thúng gióng,
Cồng trình trên thế biết nhiều lần.

C. M. C.

GIỮ CHIÊM LỬA SỚM

Rải rải ngoài đồng chính lửa nhum,
Nông phu phần chi dãi chim rùm.
Lăn-xin ló bấy quơ cần vut
Lui-hui đoàn ba, xúm kết thum.
Tát cả than vào luống gió hoét,
Tuổi xanh hơn tớn đám mưa ươm.
Nở nổi nhờ bởi trồng cây sớm.
Sắp sắn bấy cu tiếng gáy ươm.

C. M. C.

Nhàn đàm

BẦNG-HỮU-LEO CÂY

Giáp và Ất là người ở một xóm lại kết làm bằng hữu thiết, thường gọi nhau là bạn «sanh từ chi giao». Mỗi khi uống rượu đều thể nguyện: «Hoạn nạn tương cứu, sanh tử bất ly.» hay lấy tích xưa như Dương-giác-Ai—Tả-bá-Đào cùng là Hội đào viên... mà so sánh... bề cũ chỉ việc ở ăn coi bộ làm đầu ý hiệp.—

Một bữa kia, Giáp nhơn rảnh việc nhà lại rủ Ất vào rừng đốn củi—Hai người kẻ xách rựa người cầm búa ra đi! Khi đi đường Ất nói với Giáp rằng: lâu nay chúng ta không có đi rừng lần nào, nên không thạo việc rừng. Vậy chúng ta có rui gập thú d'r thì phải đào hươg nhau mà cự,

chớ đừng có tẻ ra một người chạy một ngã..... bậy lắm da! — Giáp đáp: Anh khéo lo, hai đứa mình có danh là sanh tử chi giao, há bỏ nhau trong lúc hoạn nạn sao mà ngại cậ? Ất nói: là lời nhắc nhau vậy mà, sợ đến lúc hoạn hốt rồi quên phứt, mạnh ai nấy lầu đó chẳng? — Giáp cự: anh khéo lo xa thời da?—

Vừa đi vừa nói chuyện, hồi lâu tới mé rừng— Giáp, mắt lảo liên ngó tứ hướng, còn Ất cứ ngó tới đi hoài—Xây dân có 1 con gấu ngựa rất lớn phía trước đi lại— Còn cách xa— Giáp chợt thấy (thiệt, — quên hết lời nguyện — sanh tử chi... ráo!) nháy trái một bên có cây dầu liền leo tuốt lên trên cháng ba mà ngồi, ngó xuống.....

Còn Ất (tội nghiệp! không biết leo phần bằng hữu thiết đã leo cây rồi; chẳng biết lập thế nào mà thoát thân cho kịp. Nghĩ một mình dần có chớng cự cũng chẳng lại gấu to; túng thế Ất phải nằm sấp xuống đất mà giả dờ chết. Gấu đi tới thấy thấy người nằm đó, liền kẻ mỏ người (hươ) từ chơn tới đầu không nghe hơi thở và nhút nhít chi hết..... Gấu liền bỏ mà đi.— Khi ấy Ất đã chết giắt nằm tợ; Giáp trên cây, thấy gấu đi xa rồi liền tuốt xuống lại chỗ Ất nằm lúc lặc mà hỏi rằng: Nè! quý-hữu, hồi nãy tôi ngồi trên cây thấy con gấu nó kẻ mỏ vô lỏ tai quý-hữu mà nói nhỏ chuyện chi đó vậy?!

Ất nghe tiếng Giáp kêu hỏi, lồm cồm ngồi dậy mà đáp rằng: Con gấu nó dận tôi từ oáy về sau đứng có kết bạn với kẻ leo cây nữa! Vì lúc bình thường (rừng thít) thì nó nói phao lỏ miệng, đến cơn hữu sự nó chẳng nhớ đến chi cả, một là chạy cho xa, leo cho cao mà lánh thân còn ai chết mất kệ...! Nói giũt lời, Ất liền xách rựa trở về— Từ đây về sau Giáp với Ất sửa bốn chữ “Sanh-từ-chi-giao” lại là “Leo-cây-chi-hữu”

Cam-hươg-Bá

Nam kỳ thời sự

Giá bạc

Kho bạc nhà-nước..... 5 f 25

Đồng-Dương..... 5 40

Giá lúa

Từ 3\$ 50 cho đến 3\$ 60 một tạ, tùy theo thứ lúa.

CẦN-THƠ VILLE

TRANH ĐƠN THUA.— Ngày 8 Mai 1919, lúc 6 giờ sớm mai, Madame K..... đang lúc đi chợ, chẳng rõ duyên cớ chi cho ắt, sao lại tranh hơn thua với một thiếu niên là thị M... đến đổi ra tay đấu đá!

Vụ này nghe rõ sẽ giải đến Tòa phân xử. Hỡi ôi! Bạn muốn thắng, mà Duật cũng không chịu thua... à.....

CAM VỎ RƯỢI CHANG.— Ngày 2 Mai 1919, lúc 5 giờ chiều tại Châu-thành Cần-thơ, trời mưa một đám rất lớn, tối lại mưa rải rải sáng đêm không ngớt hột, qua ngày 3 Mai cũng có mưa một đám lớn rồi mưa dầm dề gần trót ngày. Ấy là trời mới mưa 1 lần thứ nhứt trong năm nay tại Cần-thơ.

Bá tánh thành phố Cần-thơ lấy làm toại lòng dặng cam vỏ rượu chang mát mẻ, vì đã nhiều ngày than van cơn nắng lửa.

TRÀ-ÔN

HÓA HOẠN.— Ngày 27 Avril 1919 tại làng Vĩnh-xuân tỉnh linh thấy lửa phát cháy chuồng trâu của xã-Cai rất dữ.

Lửa cháy coi thì hung song nhờ người trong nhà và xóm giếng lậu lăm cứu

chứa nên trong giây phút lửa tắt. Sự hư hao cũng chẳng bao nhiêu. Duyên cớ cũng bởi kẻ trong nhà quét đồng ung vô ý làm văng thanh lửa vô vách lá mà không hay, nên lửa ngủng bắt cháy như thế.

Việc an bài, Xã-Cai làm thít 1 con heo mà thết đãi những người chữa lửa hết lòng và đến ơn thêm 10 ngươn bạc nữa

CÒN HAM KÉO LUNG NỮA THÔI?— Công là tại Vĩnh-xuân Đàng-thị-Chi là một tay hỏn hảo người đều chạy mất, ngày 26 Avril 1919, thị Chi đến nhà tên Nguyễn-văn-Khuyên đòi 1 gia lúa thít. Tên Khuyên nói chưa có kỳ hẹn đủ đều, song thị Chi cũng chẳng nghe, miệng thì mảo, tay thì thọc vào lưng quần của tên Khuyên mà kéo. Tên Khuyên nẩy cũng là ngổ, bị chúng kéo mà không giặc, bèn tuốt quần bỏ đó cho mặc sức cho thị Chi kéo, anh ta cứ việc nhảy qua bên bộ vầu khác, thân thể để lỏ lỏ lại nằm chính chông đường như người vô sự (vui không?) Thị Chi bộ sợ... nên không dám xốc vô kéo áo, bèn chạy ra ngoài đường la làng tiếp cứu và vu oan rằng: bị tên Khuyên đánh. Nghe la, ai nấy chạy đến thấy tình cảnh như vậy... cũng tức cười nỏn ruột. Hoạn biến tên Khuyên hận quần lại, rồi bắt cả hai đem cho Hương quân tra vấn duyên do. Xét sự không chi là trong; chính có làm cho náo động xóm làng nên Thấy Hương Quân phạt tên Khuyên và thị-Chi mỗi người 1\$20 bạc vạ.

CÁU-KÈ

CÓ PHẢI QUÍ DỤC HAY LÀ CHUA NGỤC XÔ.— Ngày 3 Mai 1919, lúc 2 giờ chiều, tên Trần-văn-Khue 28 tuổi ở làng Hòa-Thịnh (Cần-thơ) chẳng rõ duyên cớ đường nào, tỉnh không vách đạo chém vợ nó là Trần-thị-Bia 22 tuổi, 1 đao nơi chầu vai rất nặng. Chém vợ rồi tên

Khuê cầm dao đến quan Huyện khai rằng: nó đã chém vợ nó chết rồi. Quan Huyện bắt tên Khuê tra vấn, còn thị-Bia, dạy lập tức đem đến Nhà-Thương cho quan thấy cừu cấp. Thị-Bia bị một dao nặng; nhưng mà tánh mạng vô hại.

Hỏi thị-Bia khai rằng: vợ chồng hòa nhà, thương yêu nhau lắm, cùng nhau sanh dặng 1 đứa con trai mới nên 4 tháng. Từ hồi tháng giêng đến giờ, chồng nó là tên Khuê này phát chứng điên cuồng, khi ngày khi lảnh, này chồng nó làm ra có đôi đây, chỉ tại chứng điên cuồng nên mới lòi lăm như vậy.

TÂN-AN

THÀ LIÊU MỘT GIẤT. — Mới đây có một người đơn bà kia vì gia sự bất bình, chẳng biết sống là vui, quyết mượn dao tự tử. Cơn đó, may có người gặp, giũt đạo lại, song dao đã phạm tới cứa họng rồi.

Lập tức đem đến Nhà-Thương, nhờ sức quan Lương-Y Bốn-quốc là ông Phạm-vân-Thuần điều trị, nên không đến nỗi hại tánh mạng.

Một cặp oan ương CUỒN THỪ NHỰT

(tiếp theo)

Mai-nguyệt-Vân nghe Trịnh-khoa-Đường dùng lời hung ác như vậy thì nổi giận máng rằng: «Đồ hoang đảng chẳng biết đến, ta đã nói với mi như vậy, mà mi lại buồn lời lỗ máng. Thế như ta chẳng đưa, mi lại giết ta dặng sao? Tập theo thói còn đó, về nói dừ với ta. Từ này sắp lên đi đâu thì đi, chớ đừng có về đây, ta đuổi mà mang xấu.»

Trịnh-khoa-Đường nghe mấy lời Mai-nguyệt-Vân xô đuổi thì chẳng khác lửa cháy thêm dầu, bèn hét lên nhảy vào,

một tay thì bóp họng Mai-nguyệt-Vân, một tay thì loạn đá. Ruổi cơn say lỗ tay nên khi buông ra thì Mai-nguyệt-Vân đã nghet họng chết tươi,

Kể lấy một người tôi tớ của Mai-nguyệt-Vân là Mai-Tăng nghe động chạy ra thấy vậy thì la lên: «Trịnh-khoa-Đường giết.....» Mới bấy nhiêu lời thì Trịnh-khoa-Đường đã chém cho một dao chết tốt. Vợ của Mai-Tăng là Liễu-tú-Thanh thấy vậy chẳng dám tri hô sợ đến mạng mình vô ích.

Trịnh-khoa-Đường lục tủ một đặng hơn ba chục lượng bạc mới ra đi.

Liều-tú-Thanh kêu khóc om sòm, coi lại tiền của mất hết. Lăn cặn hay chạy tới hỏi thăm duyên cớ. Sáng ngày đi báo quan hay. Liều-tú-Thanh lờ tống táng chồng và chủ mình. Quan xét bắt Trịnh-khoa-Đường chẳng dặng.

Cách ít ngày nhà của Mai-Nguyệt-Vân lại bị cháy tiêu diêu. Liều-tú-Thanh từ đây rất nên khổ, không coi nương dựa; phần thì lo giữ gìn sản sớ Anh-Sơn không biết làm sao sanh phước mà đồ nhứt, từng phải dạo chợ mà xin ăn đắp đổi cho qua ngày tháng, lấy làm hổ thẹn trăm bề, trôi nổi rày đây mai đó liêu thân mà đáp nghĩa với chủ nhà.

Lần lần Anh-Sơn được sáu tuổi, vừa rảnh rang kể Liều-tú-Thanh vương bệnh xui hết một chơn đi đứng không vững vàng, chẳng làm chi nổi, nên cứ nghề củ mà chuyên.

Thật là:

Cực kia vừa qua khỏi,

Khô nọ lại vương mang

Còn Trịnh-khoa-Đường nghe Quan kìm bắt mình, thì tính ở Bắc-Kinh chẳng tiện, bèn tàu đến Hàng-Kiến; may lại gặp Hàng-Phương ra ơn dùm bọc không ai rõ dặng nguồn cơn.

Lý-phú-Cường báo oán lăm

Ngày kia Hàng-Phương ở nhà Lý-phú-Cường về, bộ rất vui vẻ, liền kêu Trịnh-khoa-Đường mà nói rằng: Lý-phú-Cường là người giàu có tại xứ này, có một gái lịch sự vô song; vì muốn rửa hờn riêng nên mượn ta kìm người gian hung cho lăm mới gả mà bắt rể. Ta nhắm lại người rể xứng đáng. Vậy để ta sắm đồ ăn mặc cho người, rồi nói người là cháu ta, dặng giắc đến mà cầu thân. Nếu thành thì người dặng sang giàu, ta cũng khá một chút. » Trịnh-khoa-Đường hết lòng mừng rỡ.

Hàng-Phương bèn lấy bạc của Lý-phú-Cường đưa đồ mà sắm đồ cho Trịnh-khoa-Đường ăn mặc xuề xoàng, coi ra phải con nhà phượt duyệt trăm anh, Hàng-Phương giắc đến nói năng, thì Lý-phú-Cường sáng lòng đã định, còn Lưu-thiệu-Đức dự dự chưa chịu. Lý-phú-Cường bèn kêu con ra mà rằng: Con ôi! nhà mình bất hạnh, nên cha sanh có một con, chắc chịu nuôi dưỡng như ngọc như châu, hằng lo cho con dặng phước dư thì cha mới an trong dạ. Nay con đã khôn lớn không lẽ ở vậy hoài, cha tính gả đầu cũng chẳng tiện, vì cậu: xuất giá thì phải tùng phu. Cha mẹ già khi ấy nhờ ai, còn con thì đại làm đầu người rất khó. Nay có Trịnh-khoa-Đường cha rất đẹp lòng, gả bắt rể ở đây sum hiệp.

(Sau sẽ tiếp theo)

Huỳnh-bá-Tưng.

Minh-Lương. — Rạch-giã.

Truyện này in rồi và có bán tại nhà in An-Hà, (Cantho) giá 1 cuồn là 0\$35, mua nhiều về bán tính giá nhẹ hơn.

Cuộc số sổ của Hội Mutualité

XỔ NGÀY 11 MAI 1919

Những số trúng kể ra dưới đây:

1 Số trúng độc đắc 5. 000\$00:
Số 05. 168

1 Số trúng độc đắc 2. 000 00:
Số 20. 752

2 Số trúng mỗi số 1. 000\$00:
Số 0980 và số 9.062

2 Số trúng mỗi số 500\$00:

Số 8. 783 và số 3.205

3 Số trúng mỗi số 250\$00:

Số 26.340, 9059, 29.976, 2.099
và 23.553.

8 Số trúng mỗi số 100\$:

Số 24.474, 19.047, 5.010, 11.921,

22.083, 23.253, 26.647, 18.698,

13 Số trúng mỗi số 50\$:

12.813 27.984 2.401 14.686 14.681

4.158 17.052 18.783 21.952 28.291

25.957 28.206 12.831 16.233 5.139

43 Số trúng mỗi số 25\$

15.542 16.446 27.486 11.281 27.314

22.843 17.788 4.805 16.471 2.898

15.320 3.303 11.363 41.755 12.163

19.439 25.287 24.415 26.335 3.507

27.641 7.749 26.400 8.362 20.103

14.785 3.690 21.133 24.781 27.052

20.615 13.269 19.937 18.263 3.842

4.801 5.401 25.863 10.687 29.352

26.485 8.981 19.482 8.841 26.504

Lành giầy Quốc-trái năm 1917.

Quan Chánh Tham-Biện Chủ tỉnh Cantho truyền cho ai này trong bốn tỉnh hay rằng: kể từ ngày nay (7 Mars 1919 đến 31 Mai 1919, tại kho bạc địa hạt có phát giầy Quốc trái thiết thọ năm 1917

Vậy, người nào có biên lai vé quốc trái mà mình cho nhà nước vay hồi năm 1917, hãy đem đến tại kho địa hạt mà đổi lấy cái giấy quốc trái thiệt thọ cho kíp.

Cánthor, le 7 Mars 1919.

Quan chánh chủ tịch,
kỳ tên : Tholance

Võ-văn học hiệu

Trường học của Ông Võ-văn-Thom lập, gọi là "Võ-Văn, học Hiệu" đã khai từ hôm 4 Novembre 1918. Nay được 50 trò nam và nữ vào trường.

Thầy giáo cần mẫn con nít học mau, tần phát vô cùng.

Tiền học và ăn, ngủ phải đóng trước tin gia như vậy.

Học ngoài (không ăn ngủ).....4\$

Học và ăn buổi trưa,7

Học và ăn ba buổi, ngủ tại trường.....12

Như ai dùng giấy Quốc-trái mà đóng tiền trường cho con cháu học, thì Ông Đốc học trường Võ-văn cũng thâu, cứ mỗi phiều 100 francs thì kể là.....16\$

Bữa 13 Juillet bài trường tới 15 Août thì tựu, còn kỳ bài trường Tết thì cứ rằm tháng chạp bài, qua rằm tháng giêng thì tựu. Bà con có bác ai có dịp đi Cánthor ghé coi cách sắp đặt chỗ học, chỗ ăn, chỗ ngủ.

Ai có cần hỏi tham đều gì, xin gởi thư cho Ông Võ-văn-Thom, thì lập tức có thư trả lời.

BÁN

1 cái máy hơi sức mạnh 6 ngựa, có đủ đồ phụ tùng sẵn sàng, (carburateur magneto, boîte de changement de marche)

Mua về gần vô ca-nốt tiện lắm.

Giá.....200\$00

Muốn mua xin viết thư thương nghị nơi Báo quán An-Hà.

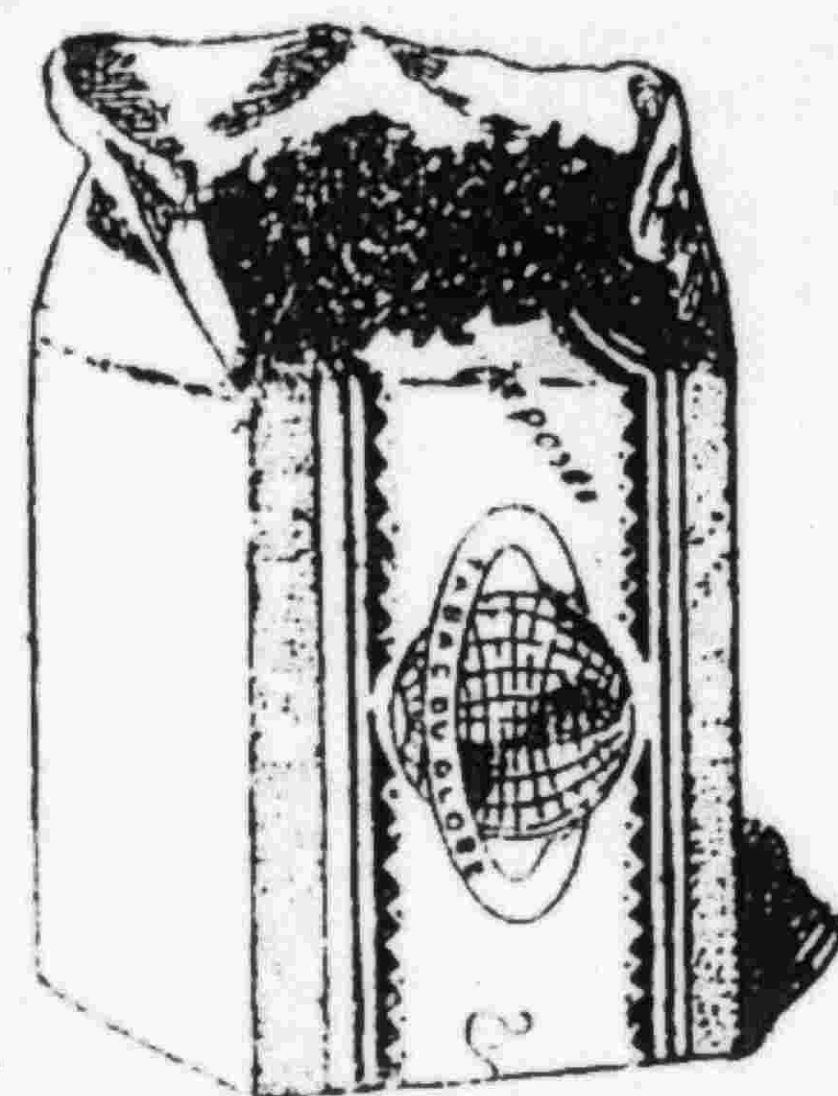
BÁN

1 cái xe hơi 4 chỗ ngồi, hiệu Peugeot còn tình hảo. 4 cái caoutchouc mới thay

Giá.....1500\$00

Muốn mua xin viết thư cho Báo quán An-Hà mà thương nghị

Thuốc gói hiệu Globe (TRAI ĐẤT)



Mấy tay thường dùng thuốc đều cho thuốc Gá-lốp là được, khỏi thơm, hút không khô cổ.

Một mình hãng DENIS-FRÈRES có trữ bán sỉ mà thôi.

記善曾

TẶNG-THIỆN-KÝ

DIT

TẶNG-NHAI

Entrepreneur des travaux de construction
(Cánthor-Ville)

Lãnh soát các công việc

— HỒ VÀ MỘC —

CẮT NHÀ—LÀM HÀNG RÀO—ĐÚC CỐNG BĂNG
ĐÁ TRƯNG— CIMENT— ĐÓNG CỬA LÁ SÁCH— LỬA
LÒNG HỒ— VẪN HOẠ TÂY.

Quyết làm ăn bền vững, tôi cứ lấy mực thành tính làm đầu.

Các việc tôi lãnh, thì tôi hết lòng lo lắng cho toàn vẹn, cho mau mang, những thợ của tôi đều là thợ lựa, rút tay giỏi khéo không mà thôi. Xin trong chư quân tử, ai muốn mượn tôi làm việc thì khá viết thư cho tôi, hay là dời gót đến nhà tôi CHÂU-THÀNH CÁNTHOR ĐƯỜNG SAINTENOY (CÁU TÀU LỚN) NGANG CỬA QUAN TRẠNG-SUR GALLOIS MONTBRUN MÀ THƯƠNG NGHỊ— Còn về việc tờ giấy chỉ chẳng hạn, nếu có dấu Hiệu tôi mà không có chữ tôi ký vào, xin chư ông khá lưu ý rằng đó là không phải của tôi thật, vậy nên tôi chẳng hề nhình biết tới tờ giấy ấy bao giờ.

TẶNG-NHAI

Cẩn-khải

Hậu thành

Giao tiếp thương mại hội
CU LAO MÂY—CÁNTHO

Hội mua và bán lúa.

Định số vốn là mười ngàn tạ lúa (10000^l)
Hùn mỗi phần là 50 tạ, hoặc muốn

hùn bạc tính theo số lúa trên đây, vì nào muốn hùn mấy phần tùy ý.

Hội này có điều lệ, giấy tờ chắc chắn tính mánh mứa lúa chia lời.

Cúi xin quý vị sáng lòng biệp vốn mà lo đến ích lợi chung và mở rộng thương cho bạn mình mau nhè bước.

Như muốn hỏi đều chi trong việc hội xin viết thư cho M. Nguyễn-văn-Từ chủ hội Thương-mại sẽ hồi âm lập tức.

Thương xã hội cần khải.

Một việc khá lắm

Có quan Giám Đốc Quesnel sáng lòng muốn bán hai sớ ruộng của ngài, ở tại Tháp mười (Mỹtho) sớ thứ nhất được 46 mẫu, ở dựa mé kinh, sớ thứ nhì được 246 mẫu, ở dựa mé kinh lớn kêu là kinh Tổng-đốc Lộc, kinh này xàng mới vét lại lổ lổ, bề ngang chừng 40 thước nên tiện bề chở lúa ruộng lắm, và như muốn chở lúa thẳng lên Chợ-lớn đi ngã sông Vaico cũng dễ lắm.

Hai sớ ruộng ấy đều là đất thuộc tốt lắm, chẳng còn phải tốn công khai phá chỉ nữa bết; lại sừng trong đất có mười ba cái địa, cá rất đại lợi. Có một sớ đất khác kể cận với hai sớ ruộng nói trên đây, chừng 300 mẫu, nguyên là của hiệu Speidel đã bị nhà nước tịch thâu lại và có lẽ trong một ít lâu sẽ giao gia bán.

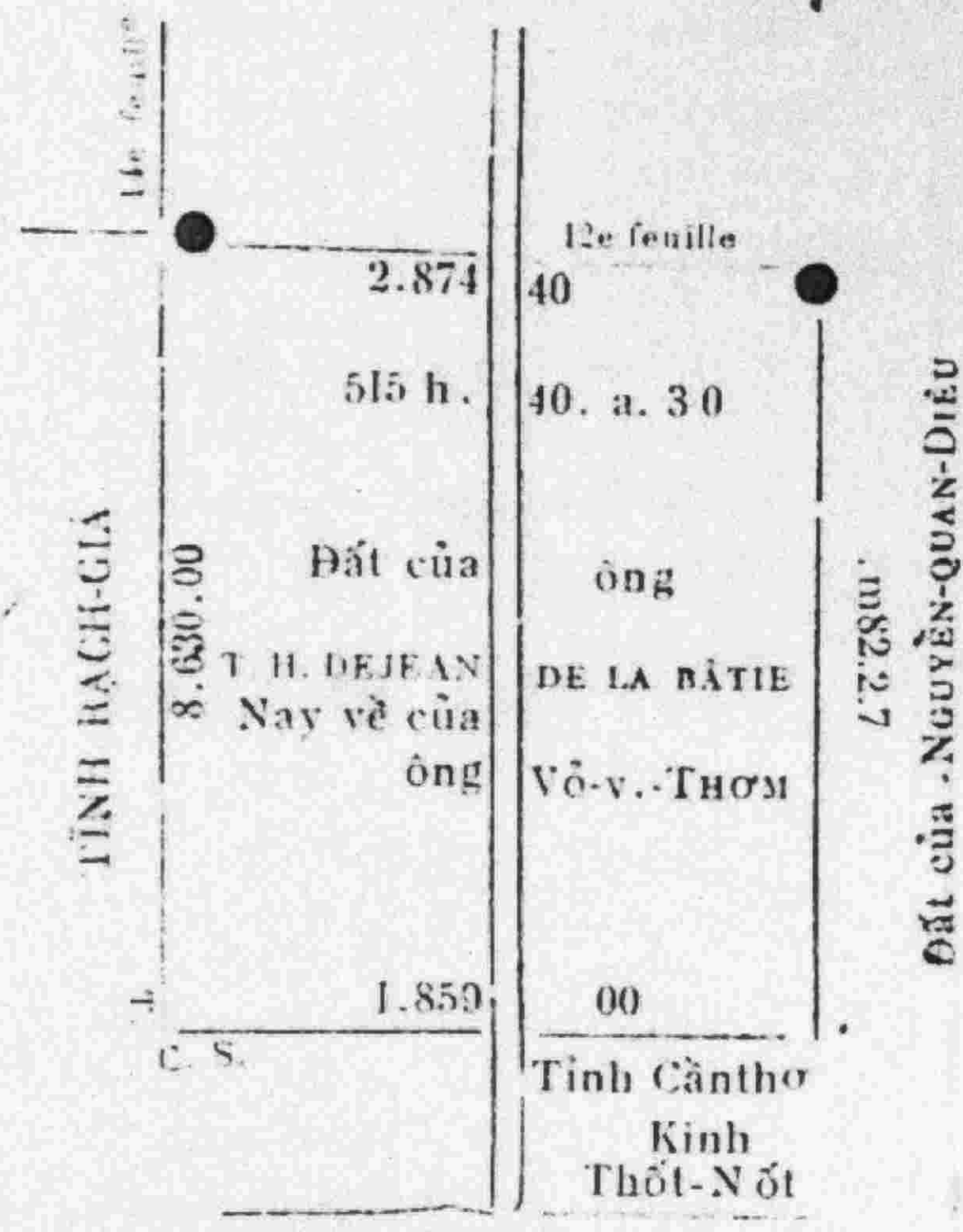
Hai sớ ruộng của quan giám đốc Quesnel, huê lợi mỗi năm chừng 12 tới 15 ngàn gia.

Ai muốn mua hai sớ đất ấy xin gởi thư cho quan Giám đốc Quesnel tại Saigon, hay là gởi cho sớ Nhứt trình An-hà tại Cánthor mà thương nghị và đến xem bản đồ thì hiểu rõ.

BÁN THUẬN MẠI

Giá mua trả một phần chịu, một phần mặc

1465 mẫu ruộng, tọa lạc tại làng Thanh-Phú, nguyên là làng Thanh-hòa trong-nhi (Long-xuyên)



AI có cần hỏi thăm đều chi thì gởi thư cho ông Võ-văn-Thơ, Colon ở Càn-tho mà thương nghị.

NAM-HÔNG-PHÁT

KHÁCH-SANG

ở ĐƯỜNG BOULEVARD BONNARD, SỐ 106
Ngang Gare xe lửa Saigon-Gô-vap chợ-Mới
Saigon

Bán rượu tây, và cho mượn phòng ngủ, sạch sẽ và rộng rãi mát mẻ lắm, quý ông, quý khách có đi Saigon xin dời gót lại tiệm tôi mà ở, lấy làm thông thả lắm.

HUỖNH-HUÊ-KỶ.

LÊ-KHANH-TRINH

Géomètre-civil

CANTHO

LEVÉ DE PLANS

Délimitation et Bornage

EXPERTISES

Ông Lê-khánh-Trinh

KINH-LÝ

Cantho

Lành đạt điển thờ

Phân ranh hạng

Tương phân thổ sản

Công chuyên làm kỹ và mau lại giá nhẹ

Xin viết thư nơi tôi mà thương nghị.

Xin ghé mắt

Truyện Ngủ-phụng-Lầu của Trần-văn-Hương có đề bán tại nhà in Hậu-giang Càn-tho. Vậy xin đồng bang liêu vài cất tiền làng phí mua đọc giúp vui giấy lác, giải muộn thoãn cũng được vài canh. Trước là coi cho tiêu khiển ngày giờ sau thấy đều tệ mà chữa!

Hãy mua coi sẽ biết. Ngộ lắm!!!

Giá mỗi cuốn là..... 0\$20

AI mua nhiều tính giá rẻ hơn

1 cuốn giá..... 0\$20

50 cuốn giá..... 6\$50

100 cuốn giá..... 12\$00

TẠI NHÀ IN

Imprimerie de l'Ouest

CANTHO

CÓ BAN SÁCH

- 1.— Kim-Túy-Tinh-Từ, giá là 1\$20
- 2.—TRUYỀN KIẾN TÂM LIỆT NGƯ (Roman moderne) par M. Lê-trung-Thu giá là..... 0\$30
- 3.—TRÒ CHƠI (fables de la Fontaine) par Trần-Kim giá là..... 0\$50
- 4.—TUÂN TRẠ PHÁP LỆ (Sách dạy lương chức phụ tá của quan Bệ-nh-ly) par M. Võ-văn-Thơ giá là..... 1\$20
- 5.—LE BUFFLE (vol et recel de buffles) moyen à prendre pour essayer de le prévenir par M. Võ-văn-Thơ giá là..... 0\$30
- 6.—Đồng Âm-tư-vị có phụ những chữ không phải đồng âm mà khó viết giá là..... 0\$40
- 7.—Đồng Âm-tư-vị (chữ langsa) giá là..... 0\$60
- 8.—Contes et légendes du pays d'Annam, (dont 0\$20 au profit de la Saigonnaise-patriotique) par M. Lê-van-Phát giá là..... 1\$40
- 9.—Méthode de lecture illustrée par Boscq..... 0\$80
- 10.—Méthode en Quê-ngữ par Boscq..... 0\$50
- 11.—Lecture Franco-annamite (par Boscq) 1\$00
- 12.—Leçon de choses (par Boscq) 0\$60
- 13.—Morale pratique en quê-ngữ (par Boscq) 1.00
- 14.—Morale pratique en français (par Boscq) 1.00
- 15.—Notions d'hygiène (par Boscq) 0.50
- 16.—Arithmétique Bazenand cours élémentaire
- 17.—Arithmétique P. Leyssenne Cours élémentaire
- Arithmétique P. Leyssenne Année Préparatoire

- Arithmétique P. Leyssenne 1^{re} année
- Arithmétique P. Leyssenne 2^{me} année
- Arithmétique P. Leyssenne 3^{me} année
- 18.—Grammaire Larive et Fleury, année préparatoire
- Grammaire Larive et Fleury Cours élémentaire
- Grammaire Larive et Fleury Cours moyen
- Grammaire Larive et Fleury 1^{re} année
- 19.—Grammaire Claude Augé Cours préparatoire
- Grammaire Claude Augé Cours élémentaire
- Grammaire Claude Augé Cours Moyen
- Grammaire Claude Augé Cours supérieur
- 20.—Géographie Foncin Alinot « classique année préparatoire » Cours moyen
- 21.—Lecture A l'Ecole par Russier et Baudet
- 22.—Autour de l'Ecole par Russier et Baudet
- 23.—Premier livre de lecture G. Proust
- 24.—Lecture Mironneau Cours moyen
- Lecture Mironneau Cours préparatoire
- 25.—Memento de poche
- 26.—Memento Larousse
- 27.—Dictionnaire Fr. An. broché.
- 28.—" " relié.
- 29.—Dictionnaire Gazier
- 30.—Dictionnaire Armand Colin
- 31.—" Petit Larousse illustré
- 32.—Syllabaire A. B. C. par Bô-quang-Bầu
- 33.—Recueil de Morale en quê-ngữ par Diệp-văn-Cương
- 34.—Cours de Morale par Ng.-Binh.

VIN DE CHINE DIT ALCOOL MÉDICAMENTEUX

RƯỢU THUỐC RẤT THẦN HIỆU

Bổn Dược Phòng kính cho chư Quí khách ở xa, gần hay rằng: Nhà-nước cho phép Bổn Hiệu ngâm Rượu Thuốc tại Tiệm và đăng thông hành Lục-linh; nên bổn Hiệu ăn hành ít thứ Rượu thuốc cho chư Quí vị xem, đăng mua mà uống thử coi cho biết hay dở thế nào. Những Rượu thuốc của Bổn hiệu ngâm, kể ra sau này: Và có một thứ Thuốc ho thiệt là hay lắm, hiệu là: TRUNG-HUỆ CHỈ KHÁI THỦY, bất kỳ ho lâu mau, hễ uống vô nội trong 24 giờ thì thấy bớt liền;

Giá mỗi ve 0\$30, mỗi lố 12 ve 3\$00; Như chư Quí Ông muốn mua gởi thư cho Bổn hiệu thì bổn hiệu sẵn lòng gởi thuốc lại lập tức.

TRANG CÂN PHÒNG THẤP TƯỚU

Rượu thuốc này, lựa ròng những thuốc thượng hạng mà chế ra. Các Y-sĩ bên Trung-quốc đã có thí nghiệm rồi, đều chứng chắc rằng: rượu thuốc này, phép tẩm chế rất tinh, dùng nó mà trừ bệnh phong-thấp, bệnh nhứt trong gân cốt và lại làm cho máu chạy đều, thiệt là một thứ rượu thuốc rất nên thần hiệu.

Nó trị bệnh như đau phong, tay chơn phù thũng, da thịt sưng nhừ, đau lưng mỗi gối, tê tay tê chơn, đau nhừ trong gân cốt, các chứng thũng độc đi đứng chẳng an, đau vữa toàn mình, (kêu là bản thân bất toại).

Thì dùng, hoặc uống hoặc thoa cũng đều hiệu nghiệm cả thấy, chẳng những là trừ bệnh mà thôi, lại còn làm cho ăn mau tiêu, máu chạy đều, sạch tinh huyết

Uống thuốc rượu này rồi thì tinh thần khỏe hẳn hơn lúc trước trăm phần người có bệnh uống thì trừ bệnh, người không bệnh uống thường thì mạnh giỏi luôn luôn, cả đời khỏi lo bệnh hoạn.

CƯỜNG CHƯỞNG BỔ HUYẾT TƯỚU

Là một thứ Bi-Truyền-Lương-Phương, chọn rất ròng những thuốc tốt thượng hạng, quý trọng vô cùng, lại có gia thêm Nước-Sắc, hiệp lại mà chế ra thứ rượu thuốc này. Các Y-sĩ bên Trung-quốc, đã thí nghiệm và chứng chắc rằng: Thứ rượu thuốc này là một thứ hay sanh tinh bổ huyết và thêm sức mạnh cho con người

Sắc dục quá độ, như đau chong mắt, thân hư di tinh, Dương-Vật-Rất-Cũ, đau lưng mỗi gối, khí huyết hao kém, tứ chi mỗi mệt, đờn bà đường kinh không đúng, bạch đới xích-dái đờn bà sanh đẻ yếu đuối da mặt mét vàng.

Chẳng luận đờn ông đờn bà, các chứng bệnh thuộc về bệnh hư bệnh tổn thấy đều dùng đăng. Uống nó thì nó hay sanh tinh thêm huyết, khỏe khoắn tinh thần những người không con uống thường chắc sẽ có con, lại còn hay trừ những vật thực ăn không tiêu, tích trữ trong bao-tử.

Hễ uống rượu thuốc này thì đau bệnh chỉ nó trừ cùng nổi.

BÁ BO-VỆ SANH TƯỚU

Con người ở đời, phải cho biết cách vệ sanh thì trong mình khỏi mang tật, bệnh ít sanh. Còn như mạng sống của con người là bởi nhờ nơi khí huyết sung túc. Chớ như những người linh thân hoãn hốt, chẳng biết thêm ăn, tứ chi rờ liệt, lỗ tai lùng bùng, con mắt mờ mịt, ấy là bởi huyết suy, khí kém, trái tim và trái cật đều hư

Bổn dược phòng hằng đa tâm chú ý, tiêm Phương kia thể nọ hết sức mới chế ra đăng một thứ rượu thuốc Vệ-Sanh này, hễ âm hư thì bổ âm, dương hư thì bổ dương, chẳng luận trẻ già, đờn ông đờn bà, người nào khí hư huyết bạc, thật hỷ kém hao, hễ uống rượu thuốc này thì đăng tráng tinh sanh huyết, chẳng những là đăng khí huyết sung túc mà thôi, lại còn tiêu trừ bá bệnh.

Uống rượu thuốc này đăng thường thì đăng sống lâu, người không con uống thường chắc cũng có sanh con, thiệt là một thứ Vệ-sanh chi tánh được đó.

Phải uống cho thường thì mới thấy hiệu nghiệm là dường nào.

HO-CỐT-MỘC-QUA-TƯỚU

Rượu thuốc này chế ra bằng Hổ-cốt và Mộc-qua, bổn dược phòng chẳng ngại công khó chế luyện kỹ càng, và chọn thứ thuốc thiệt tốt hiệp lại mà làm ra thứ rượu thuốc này, ai có bệnh như sau đây, hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền

Đau trong xương, tứ chi rờ liệt, đi bước không vững, da vàng, chơn thũng khí hư huyết trệ, nhừ đầu phong, các thương thứ tích, cốt khí tìm la.

Nếu ai có các chứng bệnh kể trên đây thì nên dùng thứ rượu thuốc này mà uống hay là thoa thì hiệu nghiệm dị thường, thiệt là một thứ thuốc hay đệ nhất.

Bất kỳ đờn ông đờn bà, hễ uống nó cho thường thì mau tiêu hóa vật thực, lại thêm khí lực bội gia, khỏi lo bệnh hoạn về sau mà lại đăng sống lâu thêm nữa

THÔNG-TRỊ-MAO-KÊ-TƯỚU

RƯỢU THUỐC BÌM DỊP

Thứ rượu thuốc này, chuyên trị các chứng phong thấp, huột lược thơ cào, ấy là một thứ thuốc bí truyền tinh nghiệm đệ nhất.

Các chứng phong thấp, chẳng luận lâu năm hay là mới cũng đều trừ đăng, còn như đau lưng, nhừ tay, mỏi chơn, đau trong xương, hay dục gân, hoặc bị té bị đánh mà sưng mình, hay là tay chơn bại hoại. Các chứng ấy hễ uống vào thì thấy hiệu nghiệm liền.

Phải tùy theo chứng bệnh mà dùng, chẳng nên uống cho quá độ.

Mấy thứ rượu thuốc này của bổn Dược-Phòng ngâm tại tiệm và mỗi khi ngâm thì có một ông Langsa đến nghiệm chất chần, hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng tại Cholon đường Paris số nhà 89, như chư quí khách ai muốn dùng thử thì xin hãy đến tại tiệm mà mua thuốc rượu này có nhân để hiệu Trung-Huệ Dược-Phòng thì chẳng lầm đồ giả mạo. Còn ai ở xa mà muốn dùng rượu thuốc này thì xin gởi thư để chỗ ở cho kỹ lưỡng thì bổn Dược-Phòng sẽ gởi thuốc đi tức thì, xin quí khách thử qua sẽ biết.

TRUNG-HUỆ-DƯỢC-PHÒNG.

89 Rue de Paris Cholon.